

Số: 1053/2024/QĐST-HNGĐ

Quy Nhơn, ngày 13 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 959/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2024, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Phan Thị Mỹ H, sinh năm: 1988

HKTT: Tổ 13, khu phố 3, P. Đống Đa, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định.

Hiện ở: 30 Phùng Khắc K, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định.

* *Bị đơn*: Anh Bùi Minh T, sinh năm: 1984

HKTT: Tổ 13, khu phố 3, P. Đống Đa, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định.

Hiện ở: 232 Lê Đại Hành, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Mỹ H và Bùi Minh T.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Quan hệ con chung: Anh chị có 02 con chung tên Bùi Chí T, sinh ngày 14/4/2012 và Bùi Khánh Tường L, sinh ngày 20/7/2016, sức khỏe các con bình thường, cháu T sống cùng chị H, cháu L sống cùng anh T. Anh chị thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:
 - + Về việc nuôi con chung: Chị Phan Thị Mỹ H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên và Bùi Chí T, sinh ngày 14/4/2012. Anh Bùi Minh T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Bùi Khánh Tường L, sinh ngày 20/7/2016.
 - + Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H và anh T không yêu cầu Tòa giải quyết.
 - Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên có quyền xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.
 - Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản.

- Quan hệ tài sản: Chị H và anh T không yêu cầu Tòa giải quyết.
- Về án phí HNGĐST: Chị Phan Thị Mỹ H và anh Bùi Minh T mỗi người chịu 75.000đ án phí ly hôn. Chị Huệ tự chịu thay anh Trí nên chị Huệ chịu 150.000đ án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0000677 ngày 25/10/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự TP. Quy Nhơn. Chị H được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND TP. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS TP. Quy Nhơn;
- UBND P. Đống Đa, TP. Quy Nhơn;
(ĐKKH số 84/12.5.2011)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Dung